

# TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GÓC CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI LÀM QUEN VỚI CHỮ VIẾT

NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN\*

Ngày nhận bài: 14/04/2016; ngày sửa chữa: 16/04/2016; ngày duyệt đăng: 17/04/2016.

**Abstract:** Basing on theory and the reality of organizing corner activities for preschoolers aged 5 to 6 years old to approach letters, this article mentions some methods of organizing corner activities in order to help preschoolers at the age of 5 to 6 years old to get acquainted with letters in effective ways and get excited of learning.

**Keywords:** Corner activity, Kindergarten, Preschool, Get acquainted with letters, 5 to 6 years old preschoolers.

Cho trẻ làm quen với chữ viết trong những năm đầu tiên của cuộc đời là một nội dung giáo dục (GD) quan trọng của trường mầm non (MN). Đây là sự khởi đầu cho quá trình trẻ trở thành người biết chữ trong một xã hội đọc, viết. Việc cho trẻ làm quen với chữ viết sẽ giúp trẻ nhận biết và phát âm 29 chữ cái tiếng Việt, hiểu mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết, nhận biết hướng của chữ viết, hiểu ý nghĩa của chữ viết, được làm quen với ngôn ngữ viết, đồng thời làm quen với tư thế ngồi, cách cầm bút, đưa bút tạo thành những con chữ ban đầu và làm quen với cách trình bày của văn bản viết. Hiện nay ở trường MN, ngoài các tiết học cho trẻ làm quen với chữ cái và các tiết học ưu thế thì làm quen với chữ viết còn được tiến hành trên các hoạt động khác nhau, trong đó có *hoạt động góc* (HĐG); nhưng thực tế, việc cho trẻ làm quen với chữ viết thông qua HĐG vẫn còn hạn chế, nếu có cũng mờ nhạt, tự phát chứ chưa có sự chuẩn bị tốt của giáo viên (GV); vì thế, kết quả GD còn nhiều hạn chế.

Bài viết đề xuất một số biện pháp tổ chức HĐG giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ viết một cách hiệu quả, đồng thời giúp trẻ có thái độ hứng thú với hoạt động này.

1. Tổ chức HĐG cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ viết là tổ chức quá trình tác động sự phạm một cách có mục đích, có kế hoạch của nhà GD thông qua hoạt động giữa cô và trẻ tại các góc nhằm cho trẻ làm quen với việc đọc và viết, hình thành một số kĩ năng cần thiết chuẩn bị cho trẻ vào học lớp 1 và trong cuộc sống tương lai, thực hiện được mục tiêu và nhiệm vụ GD trẻ MN.

Trẻ 5-6 tuổi có đặc điểm phát triển về sinh lí, tâm lí có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức HĐG cho trẻ làm quen với chữ viết, cụ thể:

- *Về đặc điểm sinh lí:* Các tế bào thần kinh vỏ não được biệt hóa nhưng chưa hoàn toàn, các khe rãnh trên vỏ não được khắc sâu hơn so với mới sinh. Hoạt động phân tích tổng hợp của các bán cầu đại não phát triển mạnh. Sự thành lập đường liên hệ thần kinh tạm thời diễn ra nhanh và sự phân hóa các tín hiệu nhận thức chính xác hơn. Phản xạ có điều kiện hình thành và trở nên bền vững hơn. Các cơ quan phân tích của trẻ đã dần hoàn thiện và thực hiện được các chức năng như người lớn.

- *Về đặc điểm tâm lí:* Nhiều phẩm chất chú ý của trẻ được phát triển trên nền tảng của tính chủ định; chú ý có chủ định phát triển mạnh, bền vững hơn. Trẻ nhạy cảm với ngôn ngữ; cảm giác, tri giác hoàn thiện và nâng cao, thường gắn với chính hoạt động của trẻ. Trí nhớ đặc trưng bởi trí nhớ trực quan hành động, bắt đầu hình thành trí nhớ logic, tuy nhiên trí nhớ máy móc vẫn có vai trò đáng kể đối với cuộc sống của trẻ. Ngôn ngữ phát triển là điều kiện tốt giúp cho trí nhớ của trẻ thay đổi đáng kể. Trẻ có cả ba loại tư duy: tư duy trực quan hành động, tư duy trực quan hình tượng, tư duy trừu tượng, một số yếu tố của tư duy logic được xuất hiện.

Chất lượng của việc tổ chức HĐG cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ viết phụ thuộc nhiều vào việc nhận thức và cách thức tổ chức các hoạt động GD của GV MN. Kết quả điều tra thực trạng cho thấy, nhận thức của GV chưa thực sự đầy đủ, hoạt động

\* Trưởng Đại học Hoa Lư

cho trẻ làm quen với chữ viết chủ yếu được coi là việc dạy cho trẻ biết đọc, biết viết mà ít quan tâm tới việc chuẩn bị về tâm lí, những kĩ năng cần thiết cho hoạt động học tập ở lớp 1 cũng như chuẩn bị cuộc sống trong tương lai của trẻ và tạo môi trường thuận lợi cho trẻ tiếp xúc với chữ viết, khơi gợi ở trẻ sự ham học hỏi, tình yêu tiếng Việt. GV chủ yếu tập trung vào cho trẻ tập tô, tập viết các nét chữ, đọc chữ cái,... trên các tiết học cho trẻ làm quen với chữ cái mà ít quan tâm các hoạt động khác.

Nghiên cứu thực trạng cũng cho thấy, GV đã quan tâm đến việc tổ chức HĐG cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ viết nhưng trong quá trình thực hiện, GV chưa đưa ra những biện pháp hữu hiệu giúp trẻ làm quen với chữ viết hiệu quả nhất, việc tổ chức các hoạt động tại các góc cho trẻ chưa phong phú, chưa tạo được sự hấp dẫn, lôi cuốn trẻ tham gia. Trẻ chưa thật sự nắm được các kĩ năng trong hoạt động làm quen với chữ viết, phần lớn vẫn phải dựa vào sự gợi ý của GV, có nhiều trẻ chưa thực hiện đúng quy tắc, hành vi của người đọc, viết,...

## **2. Một số biện pháp tổ chức HĐG cho trẻ 5-6 tuổi làm quen với chữ viết**

### **2.1. Tạo môi trường ấn phẩm phong phú để trẻ tiếp xúc với chữ viết**

- *Mục đích:* + Tạo môi trường chữ viết phong phú cho trẻ qua các ấn phẩm: sách, báo, truyện,...; + Trẻ hứng thú, ham thích, kích thích tính tò mò và có thái độ quan tâm đến chữ viết thông qua sự đa dạng của các ấn phẩm; + Trẻ được trải nghiệm với việc làm quen chữ viết một cách trực tiếp, tự nhiên, thoải mái, không bị gò bó, áp đặt; + Làm phong phú thêm hình thức tổ chức HĐG khi cho trẻ làm quen với chữ viết.

- *Nội dung:* GV tạo một không gian ấn phẩm phong phú, đa dạng để trẻ làm quen với chữ viết.

- *Cách tiến hành:* GV chọn không gian, diện tích vốn có của lớp học để làm địa điểm, tạo góc thư viện cho trẻ, cung cấp cho trẻ sách báo, ấn phẩm mang ý nghĩa GD nhất định, phù hợp với nội dung của chủ đề và mục đích GD.

Ví dụ: Trong góc thư viện, GV chuẩn bị các tủ đựng sách, báo, ấn phẩm được chia thành nhiều khu vực, sau đó trang trí các ấn phẩm thật đẹp, sắp xếp các ấn phẩm theo từng khu vực riêng, phân chia ấn phẩm theo loại như: khu vực sách, khu vực truyện tranh, khu vực báo,... một cách gọn gàng, khoa học; tại từng khu vực có gắn chữ, kí hiệu tương ứng với khu vực đó để trẻ dễ nhận biết và làm quen.

Tên góc được cắt dán bằng mẫu chữ in thường, kiểu chữ sử dụng cho trẻ làm quen với chữ cái ở trường

MN để trẻ dễ nhận dạng. Nên sử dụng chất liệu giấy để can có màu sắc tươi sáng, nổi bật để thu hút sự chú ý của trẻ.

GV tổ chức các hoạt động của góc phong phú để cho trẻ dễ dàng lựa chọn. GV giới thiệu, cho trẻ lựa chọn, quan sát, giúp đỡ, gợi mở kịp thời để trẻ hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời tạo ra những tình huống mới giúp trẻ thể hiện khả năng bản thân; tạo cảm giác thoải mái, tránh sự rập khuôn, gò ép vào các hoạt động mà GV đã định sẵn.

- *Điều kiện vận dụng:* + Ưu tiên các ấn phẩm sử dụng loại chữ cái in thường mà trẻ được học qua hoạt động làm quen với chữ cái ở trường MN; + Số lượng ấn phẩm phải phong phú, đa dạng, đảm bảo nội dung khoa học, tính thẩm mỹ, phù hợp với chủ đề, mục đích GD; + Cần phối hợp với phụ huynh để bổ sung đồ dùng, sách báo, tranh truyện trong góc thư viện của trẻ ở trường MN.

### **2.2. Tạo nhiều cơ hội hoạt động khác nhau cho trẻ tại các góc:**

- *Mục đích:* + Qua trải nghiệm, trẻ khắc sâu biểu tượng về chữ viết (tên chữ, cấu tạo chữ); + Trẻ được thao tác trực tiếp với các đồ dùng liên quan đến quá trình làm quen với chữ viết như: sách, vở, bút, bàn, ghế,...; + Trẻ tích cực, hứng thú với hoạt động làm quen với chữ viết trong góc chơi nhằm phát triển nhiều kĩ năng vận động tinh khác nhau cần cho quá trình làm quen với chữ viết.

- *Nội dung:* GV đưa ra nhiều hoạt động nhỏ khác nhau tại mỗi góc nhằm để trẻ làm quen với chữ viết

- *Cách tiến hành:* GV trò chuyện cùng trẻ về chủ đề chơi, gợi ý cho trẻ lựa chọn vai chơi, góc chơi, ý tưởng chơi, cách chơi...

Khuyến khích trẻ đưa ra và thực hiện nhiều phương án hoạt động có thể thực hiện trong một góc chơi. Ví dụ: ở góc tạo hình, trẻ có thể vẽ, nặn, xé dán, xếp hạt,... Ngay trong hoạt động vẽ, GV tạo các cơ hội hoạt động khác nhau cho trẻ như: tạo hình chữ cái bằng các ngón tay lên cát, bằng bút chì màu, bút dạ màu,... Trẻ được thao tác trực tiếp với các dụng cụ, được trải nghiệm trực tiếp theo phương thức "thử - sai" để tìm ra kiến thức đúng. Bằng cách đó, trẻ học được cách cầm bút, tư thế ngồi đúng, có được sự phối hợp khéo léo giữa các ngón tay, tăng cường sự dẻo dai của cơ tay, khả năng kết hợp các giác quan khác nhau trong một hoạt động.

GV đóng vai trò là người tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ, cùng trẻ nhận xét, đánh giá sản phẩm của trẻ.

GV không nên để trẻ hoạt động liên tục tại một góc chơi, động viên để trẻ thử sức mình trong các hoạt động khác nhau.

- *Điều kiện vận dụng:* + Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi phong phú, hấp dẫn để thu hút sự chú ý và kích thích trẻ hoạt động tích cực; + GV phải có kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động của trẻ; + Tạo cơ hội cho trẻ hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ.

**2.3. Sử dụng trò chơi tạo đúng chữ cái theo mẫu bằng nhiều loại chất liệu tại góc tạo hình:**

- *Mục đích:* + Trẻ khắc sâu biểu tượng về chữ cái mà trẻ xếp (tên gọi, cấu tạo chữ cái); + Tích cực, hứng thú với hoạt động làm quen với chữ viết trong góc chơi; + Phát triển vận động tinh của các ngón tay, làm tiền đề khi cho trẻ làm quen với việc cầm bút viết chữ.

- *Nội dung:* Thông qua trò chơi, trẻ thực hiện được nhiệm vụ và củng cố hiểu biết về chữ viết một cách nhẹ nhàng.

- *Cách tiến hành:* GV chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi như: giấy in các chữ cái in thường, viết thường mà trẻ đã học, các hạt hạt, dây len, giấy, kéo, keo dán, băng dính,... GV gợi mở và hướng dẫn trẻ trang trí những chữ cái bằng các vật liệu đã được GV chuẩn bị như: hạt hạt, len sợi... để cho những chữ cái thêm sinh động và đẹp hơn, cho trẻ lựa chọn những chữ cái mà trẻ thích, GV hướng dẫn trẻ tạo sản phẩm, luôn quan sát, gợi ý để trẻ thực hiện được ý tưởng của mình thông qua vòng dây len và xếp hạt hạt vào các mẫu chữ cái có sẵn để dán trang trí các chữ cái; khuyến khích trẻ mạnh dạn, tự tin, kiên trì, trong việc tạo nên sản phẩm, biết bảo vệ, giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra. GV cung cấp cho trẻ vốn kiến thức về các chữ cái thông qua các hoạt động như: làm quen với chữ cái, các hoạt động khác. Trước khi cho trẻ tham gia trò chơi, GV thảo luận cùng trẻ về yêu cầu của trò chơi. Nếu trẻ chưa hiểu, GV nhắc lại và có thể làm mẫu, sau đó cho từng trẻ hoặc nhóm trẻ cùng thực hiện. Để trẻ hoạt động tự do nhưng luôn có sự quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn khi trẻ gặp khó khăn. Khi trẻ hoàn thành xong sản phẩm, GV cho trưng bày sản phẩm tại bàn và để trẻ tự giới thiệu về sản phẩm của mình cho các bạn quan sát và nhận xét, GV sẽ là người nhận xét cuối cùng.

- *Điều kiện vận dụng:* + Có không gian chơi rộng rãi, đồ dùng đầy đủ phục vụ cho hoạt động; + Trẻ đã nhận thức được về cấu tạo chữ cái trước khi tham gia chơi; + Trẻ có kĩ năng vận động tinh, khéo léo của đôi bàn tay; + GV có kinh nghiệm, linh hoạt khi tổ chức hoạt động để tạo hứng thú cho trẻ.

Để kiểm chứng về tính khả thi của các biện pháp đề xuất, chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm sư phạm trên trẻ với các tiêu chí đánh giá như sau: - Trẻ có thái độ quan tâm chữ viết; - Trẻ nhận dạng, phân biệt

được các chữ cái; - Trẻ biết viết các nét chữ, sao chép chữ cái; - Thể hiện một số quy tắc trong hoạt động viết; - Thể hiện đúng hành vi của người viết.

**Thang đánh giá:**

- *Mức độ 1:* Trẻ không thích thú, không nhận dạng, không phân biệt, không biết viết các nét chữ, không sao chép được, không biết thể hiện các quy tắc trong hoạt động viết và không biết thể hiện hành vi của người viết đối với chữ viết.

- *Mức độ 2:* Trẻ thích thú, nhận dạng, phân biệt, biết viết các nét chữ, có khả năng sao chép được, biết thể hiện các quy tắc trong hoạt động viết và biết thể hiện hành vi của người viết đối với chữ viết nhưng cần có sự hướng dẫn giúp đỡ của GV.

- *Mức độ 3:* Trẻ rất thích thú, nhận dạng, phân biệt, biết viết các nét chữ, có khả năng sao chép được, biết thể hiện các quy tắc trong hoạt động viết và biết thể hiện hành vi của người viết đối với chữ viết một cách độc lập.

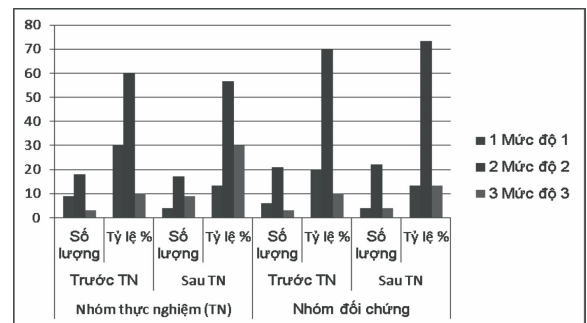
*Bảng thực nghiệm đối với 2 lớp 5-6 tuổi, mỗi lớp 30 trẻ*

*Nhận xét kết quả thực nghiệm:*

TT	Mức độ	Nhóm thực nghiệm (TN)				Nhóm đối chứng			
		Trước TN		Sau TN		Trước TN		Sau TN	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Mức độ 1	9	30,0	4	13,3	6	20,0	4	13,3
2	Mức độ 2	18	60,0	17	56,7	21	70,0	22	73,3
3	Mức độ 3	3	10,0	9	30,0	3	10,0	4	13,3

Khi áp dụng các biện pháp trên, nhận thấy có kết quả chuyển biến giữa các mức độ như sau:

- *Đối với nhóm TN:* Có sự thay đổi rõ nét giữa mức độ 1 và mức độ 3. Cụ thể: mức độ 1 trước TN là 9 trẻ (30%), sau TN giảm còn 4 trẻ (13,3%); mức độ 3 thay đổi lớn: trước TN là 3 trẻ (10%), sau TN tăng lên 9 trẻ (30%); còn mức độ 2 chênh lệch giữa trước TN và sau TN không đáng kể.



*Đồ thị biểu diễn kết quả*

- *Đối với nhóm đối chứng:* Sự thay đổi không rõ nét giữa các mức độ trước và sau TN. Như vậy, việc đánh giá các biện pháp đưa ra nhằm cho trẻ 5-6 tuổi làm

*(Xem tiếp trang 10)*

cách thủ tục hành chính, xây dựng nhà trường điện tử, giúp cho việc trao đổi thông tin giữa các đơn vị trong ngành GD được nhanh chóng, chính xác, thuận tiện. Với việc thực hiện các giải pháp đồng bộ, trong thời gian tới, việc ĐT nguồn nhân lực ứng dụng CNTT phục vụ công tác QL, kiểm tra, kiểm soát của ngành GD nói chung sẽ có những bước tiến quan trọng và vững chắc, góp phần đổi mới công tác QL nói riêng và đổi mới GD nói chung.

### **2.3. Đa dạng hóa và xã hội hóa việc ứng dụng CNTT trong BD đội ngũ GV**

Cần vận dụng triệt để ưu thế của CNTT vào hoạt động BD. Tận dụng website “Trường học kết nối” để triển khai thực hiện các hoạt động BD chuyên môn cho GV và cán bộ QL. Kết hợp BD qua mạng internet với BD tập trung để trong cùng một thời điểm có thể BD được cho một số lượng lớn người học, đặc biệt, người học được trực tiếp tương tác trao đổi, thảo luận, đặt ra những vấn đề vướng mắc với giảng viên thông qua hệ thống đường truyền internet.

Thực hiện xã hội hóa GD, huy động sự đóng góp của các tổ chức ngoài trường, trong trường, cá nhân người học (hỗ trợ vật chất, tài chính) cho hoạt động BDGV. Vận dụng linh hoạt các nguồn lực để tăng cường lượng sách tham khảo và trang thiết bị DH hiện đại, giúp GV có thể tự học, tự BD, đặc biệt là nguồn tài liệu điện tử, những thiết bị CNTT hiện đại để giúp việc tra cứu tài liệu được nhanh chóng và hiệu quả hơn. Tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, sắp xếp thời khóa biểu và lịch công tác một cách hợp lí, khoa học giúp GV có điều kiện tự BD nâng cao năng lực chuyên môn của mình.

### **2.4. Tổ chức học tập, tham quan các mô hình tiên tiến về ứng dụng CNTT và đảm bảo các điều kiện để ứng dụng CNTT trong việc BD đội ngũ GV**

Hàng năm, tổ chức GV tham quan, học hỏi kinh nghiệm ứng dụng CNTT hiện đại và dự giờ các trường tiên tiến trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các điển hình về ứng dụng CNTT trong QL nhà trường, BD GV, đổi mới phương pháp DH. Chuẩn bị các điều kiện, các phương tiện cho BDGV: địa điểm tổ chức, mua sắm tài liệu, thiết bị, đồ dùng, máy tính, máy chiếu; hợp đồng GV, GV hướng dẫn; kinh phí; sắp xếp thời gian để thực hành BD...

\* \* \*

Trong thời đại kinh tế tri thức, sự phát triển của khoa học - công nghệ, những hiểu biết được học trong nhà trường chỉ là những kiến thức nền tảng, làm cơ sở để người học tiếp tục tự đào tạo, tự BD để chiếm lĩnh những tri thức của nhân loại. Vấn đề ứng dụng CNTT trong QL hoạt động BDGV THPT lúc

này trở thành con đường cơ bản để nâng cao trình độ chuyên môn, kĩ năng sư phạm, thái độ nghề nghiệp cho bản thân mỗi GV. Tìm kiếm tài liệu tham khảo, cập nhật tri thức và kĩ năng mới, sử dụng bài soạn điện tử, thường xuyên trao đổi thông tin,... là những nhu cầu thiết yếu. Việc ứng dụng tiến bộ của khoa học - kĩ thuật, trong đó có CNTT vào quá trình học tập, BD là một trong những yêu cầu quan trọng. Có như vậy, công tác QL, phát triển đội ngũ GV THPT mới đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT hiện nay, hội nhập với sự phát triển nhanh của khoa học - kĩ thuật thế giới. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Bộ Chính trị (2000). *Chỉ thị số 58/CT-TW về đẩy mạnh và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.*
- [3] Bộ GD-ĐT (2006). *Quyết định số 22/2006/QĐ-BGDĐT ngày 12/5/2006 về việc bồi dưỡng, sử dụng nhà giáo chưa đạt chuẩn.*
- [4] Phạm Minh Hạc (2001). *Nghiên cứu con người và nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI.* NXB Giáo dục Việt Nam.

## **Tổ chức hoạt động góc...**

(Tiếp theo trang 30)

quen với chữ viết có tính khả thi và có thể áp dụng vào thực tiễn (xem *bảng và đồ thị*).

\* \* \*

Trên đây là một số biện pháp tổ chức HĐG cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ viết, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ để dạy trẻ theo chương trình GD MN hiện nay. Mỗi biện pháp có những ưu điểm và hạn chế riêng nhưng giữa chúng lại có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nên GV cần sử dụng linh hoạt, phối hợp để đạt hiệu quả GD tích cực nhất. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Bộ GD-ĐT (2009). *Chương trình giáo dục mầm non.*
- [2] Otto Beverly (2009). *Emergent Literacy Development in Early Childhood.* Illinois University, USA.
- [3] Đinh Hồng Thái (2015). *Giáo trình Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Đinh Hồng Thái (2015). *Hình thành khả năng đọc viết ban đầu cho trẻ em tuổi mầm non.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.